

Số: 621 /TB-UBND

Lạng Sơn, ngày 22 tháng 10 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Kết luận phiên họp UBND tỉnh thường kỳ tháng 10 năm 2019**  
**(ngày 17/10/2018)**

Ngày 17/10/2019, UBND tỉnh đã tổ chức phiên họp thường kỳ tháng 10 năm 2019. Sau khi thảo luận, thống nhất, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận các nội dung họp như sau:

1. Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh về Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020 - 2024 (*trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy kỳ 48, tháng 10, Sở Tài nguyên và Môi trường trình*).

UBND tỉnh đánh giá cao, ghi nhận sự nỗ lực, cố gắng của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố, đơn vị tư vấn và các cơ quan liên quan trong thực hiện điều tra, xây dựng Bảng giá đất; sự chủ động, trách nhiệm của Ban Chỉ đạo thực hiện dự án Xây dựng Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trong việc chỉ đạo UBND cấp huyện xin ý kiến Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy thông qua dự thảo Bảng giá đất trước khi trình Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp; sự tích cực, khẩn trương, nghiêm túc, trách nhiệm của Hội đồng thẩm định Bảng giá đất trong việc thẩm định nội dung bảng giá đất, đến nay đã xác định được Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2024. Dự thảo Bảng giá đất được xây dựng khoa học, chặt chẽ, đúng quy định; bảo đảm mục đích, nguyên tắc, phương pháp, trình tự các bước theo đúng quy định; có phân tích, đánh giá, dự báo tác động của Bảng giá đất đến các yếu tố về kinh tế - xã hội, môi trường đầu tư, quyền lợi, nghĩa vụ của đa số đối tượng khi thực hiện các chính sách tài chính về đất đai để đề xuất phương án giá đất phù hợp, đảm bảo tính kế thừa Bảng giá đất giai đoạn trước.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhất trí với nội dung dự thảo Bảng giá đất giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2024 do Sở Tài nguyên và Môi trường trình. Đối với các nội dung kiến nghị cụ thể:

- Việc điều chỉnh tăng mức giá 02 tuyến đường tại thành phố Lạng Sơn (đường Trần Đăng Ninh, đoạn 2 và đường Lê Lợi, đoạn 1): Thống nhất tăng mức giá lên 32,5 triệu đồng/m<sup>2</sup> để bảo đảm ổn định và có sự kế thừa trong việc thực hiện Bảng giá đất.

- Thống nhất quy định Khu tái định cư và dân cư Nam thành phố Lạng Sơn thuộc vùng tại nông thôn và giữ nguyên bảng giá đất nhằm bảo đảm ổn định, thống nhất trong thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; bảo đảm phương án tài chính tại các dự án liên kế Khu tái định cư và dân cư Nam thành phố Lạng Sơn.

- Cho phép Sở Tài nguyên và Môi trường thống nhất với UBND các huyện, thành phố, các cơ quan liên quan sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm b và điểm c, Khoản 1 Điều 4 dự thảo Quy định chung của Bảng giá đất bảo đảm cụ thể, rõ ràng, dễ hiểu, dễ áp dụng.

- Đồng ý bổ sung vị trí 4, cự ly từ 151m đến 300m vào Bảng giá đất ở tại nông thôn thuộc khu vực giáp ranh đô thị, các trục giao thông chính để rút ngắn khoảng cách chênh lệch về giá giữa Bảng giá đất khu vực giáp ranh đô thị, các trục giao thông chính với Bảng giá đất ở khu vực còn lại tại nông thôn.

- Đồng ý về chủ trương bổ sung cách tính vị trí, giá đất đối với thửa đất tiếp giáp 03 mặt đường; thửa đất tiếp giáp 02 mặt đường vào Khoản 2, Điều 4 Quy định chung Bảng giá đất. Tuy nhiên, các thửa đất có vị trí tiếp giáp từ 02 - 03 mặt đường là các trường hợp cá biệt, không phổ biến, do vậy cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu phương pháp xác định vị trí, giá đất bảo đảm hợp lý, khả thi, dễ áp dụng hoặc xác định theo phương pháp thông thường, có bổ sung nguyên tắc xác định vị trí, giá đất đối với các thửa đất cụ thể tiếp giáp từ 02 - 03 mặt đường để bảo đảm phù hợp với thực tế.

- Việc xác định ranh giới vị trí 1 đối với đất đường giao thông: Cơ quan soạn thảo chủ trì rà soát, lựa chọn cách xác định bảo đảm phù hợp với từng loại công trình giao thông (đường giao thông có rãnh dọc và đường giao thông không có rãnh dọc).

- Thống nhất mức tăng giá đất ở nông thôn khu vực còn lại trên địa bàn các huyện như sau: Tăng đều 40.000 đ/m<sup>2</sup> đối với 09 huyện, riêng huyện Hữu Lũng giữ nguyên như mức đề xuất tăng của Huyện (từ 50.000 - 70.000 đ/m<sup>2</sup>).

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, hoàn thiện các dự thảo, khẩn trương trình thẩm định để kịp trình Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngày 24/10/2019.

2. Dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 15/12/2014 của UBND tỉnh quy định về cơ quan tiếp nhận, giải quyết và thời gian các bước thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (*Sở Tài nguyên và Môi trường trình*).

Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất về sự cần thiết phải ban hành Quyết định mới thay thế Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 15/12/2014 bảo đảm phù hợp với quy định mới của Trung ương; có 9/12 điều tại Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND phải thay đổi, bổ sung theo quy định tại Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ.

Cơ bản nhất trí với các nội dung tại dự thảo do Sở Tài nguyên và Môi trường trình; tuy nhiên, để đẩy mạnh việc thực hiện cải cách hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp, cơ quan soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, rà soát để rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước theo hướng tuân thủ đúng trình tự, thủ tục, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông

tin; bảo đảm tính khả thi, phù hợp với thực tế, sự phối hợp của các cơ quan liên quan cũng như chất lượng, hiệu quả trong giải quyết thủ tục hành chính.

Đồng thời, nghiên cứu tích hợp vào trong cùng một quyết định đối với nội dung trên và nội dung sửa đổi của nhóm thủ tục hành chính về giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất tại Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 11/12/2014 của UBND tỉnh, nhóm thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai, thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai đã quy định tại Quyết định số 25/2017/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của UBND tỉnh.

Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đề trình UBND tỉnh xem xét, ban hành quy định về giải quyết các nhóm thủ tục hành chính trên trong quý I năm 2020.

3. Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (*Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình*).

Việc ban hành quy định về mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn là cần thiết, nhằm quy định chi tiết, cụ thể hóa Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2019 của Chính phủ để tiếp tục phát huy hiệu quả các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp, góp phần đẩy nhanh quá trình thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh mương thủy lợi, đáp ứng yêu cầu phát triển nông nghiệp cũng như thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới tỉnh Lạng Sơn.

Phương pháp xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trình HĐND tỉnh của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chưa đáp ứng yêu cầu. Mặc dù tỉnh quy định chi tiết Nghị định của Chính phủ nhưng do đây là chính sách mới có tác động đến nhiều đối tượng trên phạm vi toàn tỉnh, do đó cần phải có khảo sát, đánh giá tình hình thực tế để làm cơ sở xây dựng mức hỗ trợ cụ thể đối với từng nội dung bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp khả năng cân đối ngân sách tỉnh.

UBND tỉnh yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện quy trình xây dựng dự thảo Nghị quyết đảm bảo đúng quy định; bổ sung báo cáo về kết quả thực hiện khảo sát, đánh giá tình hình thực tế làm cơ sở đề xuất xây dựng mức hỗ trợ đối với từng nội dung theo hướng sau:

Hoàn thiện lại dự thảo Nghị quyết theo hướng thực hiện đúng các nội dung hỗ trợ là “*Hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước*” quy định tại Điều 4 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP và phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh. Biên tập lại các nội dung sau: Bổ sung quy định về đối tượng áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước; điều chỉnh giảm mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cống và kiên cố kênh mương (mức 90% tại dự thảo Nghị quyết là không hợp lý); không đưa vào dự thảo Nghị quyết nội dung tại Khoản 2, Điều 3; Khoản 2, Điều 4 và Điều 5, vì những nội dung này đã được quy định cụ thể tại Nghị định số 77/2018/NĐ-CP.

Cơ quan chủ trì tiếp thu các ý kiến tham gia tại cuộc họp; hoàn thiện, trình UBND tỉnh trong tháng 11/2019.

4. Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức chi thực hiện công tác theo dõi đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (*Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình*).

Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất về sự cần thiết ban hành quy định trên nhằm cụ thể hóa quy định tại Khoản 5 Điều 1 Thông tư số 08/2019/TT-BTC ngày 30/1/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, phục vụ công tác theo dõi, đánh giá Bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại các hộ gia đình được triển khai một cách đồng bộ, chất lượng, chính xác, làm căn cứ đánh giá chỉ tiêu quan trọng xác định xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết này gặp khó khăn do không có quy định khung của Trung ương về mức chi đối với các nội dung công việc tại dự thảo Nghị quyết, do đó phải vận dụng theo các quy định liên quan để xây dựng mức chi cụ thể. UBND tỉnh thống nhất về nguyên tắc cần phải xác định cụ thể mức chi đối với từng nội dung công việc để các cơ quan, đơn vị liên quan làm căn cứ xây dựng dự toán, cấp kinh phí thực hiện nhiệm vụ, đồng thời kiểm soát được hoạt động chi trong công tác quyết toán, thanh tra, kiểm tra.

Nhất trí với nội dung đề xuất, xin ý kiến của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc không đưa thời gian thực hiện đến năm 2020 để trường hợp kết thúc Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 mà Trung ương chưa có các văn bản hướng dẫn mới thì vẫn áp dụng Nghị quyết này để thực hiện.

Giao sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan liên quan tiếp tục nghiên cứu, đề xuất quy định nội dung chi và mức chi cụ thể trên cơ sở làm rõ căn cứ, cơ sở hình thành mức chi đối với các nội dung sau: Mức chi lập báo cáo đánh giá kết quả kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm; mức chi hỗ trợ cho người lấy mẫu xét nghiệm; gộp một số mức chi tại nội dung kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình đảm bảo tiết kiệm, thực hiện đúng chế độ, chính sách. Cần xem xét sự cần thiết quy định mức chi cho tập huấn nghiệp vụ, tránh sự trùng lặp với nội dung chi đã quy định tại Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; chỉ quy định mức chi in tài liệu hướng dẫn, các biểu mẫu, văn phòng phẩm không thuộc đối tượng, nội dung chi hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp thu tối đa các ý kiến tham gia tại cuộc họp, hoàn thiện các dự thảo, trình HĐND tỉnh trước ngày 25/10/2019.

5. Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (*Sở Khoa học và Công nghệ trình*).

Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất về sự cần thiết trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh. Việc ban hành Nghị quyết này nhằm cụ thể hóa quy định tại Khoản 1, Điều 3 Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến; tạo thuận lợi và khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

Cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh. Giao Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu các ý kiến tại cuộc họp, hoàn thiện các dự thảo theo hướng sau:

- Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh: Sửa lại trích yếu cho thống nhất với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh như sau: “Về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức chi thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn”.

- Đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh:

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xác định cụ thể mức chi đối với từng nội dung tại dự thảo Nghị quyết bảo đảm tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành. Tại Điểm a Khoản 3 Điều 1 cần quy định mức chi cụ thể cho hội đồng sáng kiến cấp tỉnh và hội đồng sáng kiến cấp cơ sở, bỏ cụm từ “tối đa không quá” theo đúng quy định tại Khoản 1, Điều 3 Thông tư số 03/2019/TT-BTC; thống nhất mức chi đối với Chủ tịch hội đồng sáng kiến cấp tỉnh là 500.000 đồng/người/buổi họp, mức chi đối với Phó Chủ tịch hội đồng và các thành viên hội đồng là 200.000 đồng/người/buổi họp; thống nhất tách riêng quy định nội dung và mức chi đối với hội đồng sáng kiến cấp tỉnh và hội đồng sáng kiến cấp cơ sở, mức chi cho hội đồng sáng kiến cấp cơ sở bằng 80% mức chi cho hội đồng sáng kiến cấp tỉnh.

Chuyển nội dung tại Khoản 2, Điều 1 về nguồn kinh phí xuống sau Khoản 3, Điều 1 về nội dung và mức chi thực hiện hoạt động sáng kiến. Không đưa vào dự thảo Nghị quyết nội dung chi cho các thành phần khác tham gia hội đồng tại Điểm a, Khoản 3, Điều 1; nội dung tại Điểm d, Khoản 3, Điều 1.

Sở Khoa học và Công nghệ hoàn thiện các dự thảo, trình UBND tỉnh trong tháng 10/2019.

6. Dự thảo Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác xây dựng Chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2019-2025 (*Sở Thông tin và Truyền thông trình*).

Thống nhất chưa xem xét, thảo luận nội dung này do nội dung dự thảo Chỉ thị chưa đảm bảo yêu cầu chất lượng nội dung. Yêu cầu Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện dự thảo. Giao Phó Chủ tịch UBND

tỉnh Nguyễn Long Hải chỉ đạo, tổ chức cuộc họp chuyên đề xem xét nội dung dự thảo Chỉ thị nhằm làm rõ sự cần thiết ban hành văn bản và đảm bảo chất lượng về nội dung trước khi trình phiên họp UBND tỉnh tháng 11/2019 để thảo luận, thống nhất, trình Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Giao Văn phòng UBND tỉnh dự thảo văn bản của UBND tỉnh xin rút nội dung trên đã đăng ký trình Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngày 24/10/2019.

UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bí thư, các Phó Bí thư Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban Đảng Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Lạng Sơn;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CM, Ban TCD, TH-CB;
- Lưu: VT, TH (NNK).

**TL. CHỦ TỊCH  
CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Phùng Quang Hội**